

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ KIỂM TRA CỦA ĐẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỶ NGUYÊN MỚI

★ PGS, TS NGUYỄN NGỌC ÁNH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

DOI: <https://doi.org/10.70786/LLCT.583.2026.307>

● **Tóm tắt:** Đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tinh thông nghiệp vụ, liêm chính và chuyên nghiệp là điều kiện tiên quyết để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Bài viết đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra đảng, từ đó đề xuất giải pháp nhằm đổi mới căn bản công tác này trong tình hình mới.

● **Từ khóa:** đào tạo, bồi dưỡng; cán bộ kiểm tra; kiểm tra, giám sát của Đảng; Đại hội XIV; chuyển đổi số.

Innovating the training and fostering of Party inspection cadres to meet the requirements of the new era

● **Abstract:** Training, fostering, and building a contingent of inspection cadres with steadfast political fortitude, pure moral qualities, professional proficiency, integrity, and professionalism is a prerequisite condition for enhancing the effectiveness and efficiency of Party inspection, supervision, and disciplinary work. The article evaluates achieved results, limitations, and shortcomings in the training and fostering of Party inspection cadres, thereby proposing solutions to fundamentally innovate this work in the new situation.

● **Keywords:** training and fostering; inspection cadres; Party inspection and supervision; 14th National Party Congress; digital transformation.

1. Mở đầu

Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đồng thời là phương thức lãnh đạo và chức năng cốt lõi nhằm bảo đảm năng lực cầm quyền, sức chiến đấu và sự trong sạch của tổ chức đảng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí

Minh khẳng định: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi... Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hay thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, do nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích” (Hồ Chí Minh, 2011, tr.636).

Đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với những yêu cầu ngày càng cao đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Đại hội XIV của Đảng đã xác định các mục tiêu phát triển chiến lược, đòi hỏi hệ thống chính trị phải hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đồng thời tăng cường giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Bên cạnh đó, việc thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 01/7/2025 đã làm thay đổi cơ bản cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức đảng, cơ quan tham mưu và Ủy ban Kiểm tra các cấp, nhất là ở cấp tỉnh, cấp xã và trong lực lượng Công an nhân dân.

Những thay đổi đó đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra của Đảng. Thực tế cho thấy, số lượng cán bộ kiểm tra có nhiều biến động; nhiều cán bộ mới được bầu, bổ nhiệm hoặc điều động từ các lĩnh vực khác chưa được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng chuyên môn về công tác kiểm tra. Trong khi đó, các hành vi vi phạm ngày càng tinh vi, có sự kết hợp giữa yếu tố công nghệ cao với các quan hệ lợi ích phức tạp, đòi hỏi đội ngũ cán bộ kiểm tra phải thường xuyên được cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ. Vì vậy, việc đánh giá khách quan kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra trong nhiệm kỳ Đại hội XIII, nhận diện những thách thức đặt ra từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIV và đề xuất các giải pháp đổi mới đồng bộ, khả thi có ý nghĩa quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra, đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn mới.

2. Nội dung

2.1. Cơ sở chính trị và pháp lý của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra của Đảng

Thấm nhuần sâu sắc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” và “Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng” (Hồ Chí Minh, 2011, tr.309), Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đặc biệt coi trọng công tác cán bộ trong mọi giai đoạn cách mạng. Đối với ngành Kiểm tra Đảng - cơ quan chuyên trách bảo vệ kỷ luật, kỷ cương và sự nghiêm minh của Đảng, yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao có ý nghĩa quyết định đối với chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn khẳng định kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức và chức năng lãnh đạo cốt lõi, là công cụ kiểm soát quyền lực hiệu quả và là nhiệm vụ thường xuyên của toàn Đảng, trước hết thuộc về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy.

Cơ sở chính trị và căn cứ pháp lý của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra trong giai đoạn hiện nay được xác lập thông qua hệ thống văn kiện, nghị quyết, kết luận và quy định của Đảng:

Kết luận số 34-KL/TW (năm 2022) của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 và Kết luận số 43-KL/TW ngày 04/6/2026 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 34, đã khẳng định tính cấp thiết của việc xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra chuyên sâu, chuyên nghiệp; đồng thời đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu và chuẩn hóa chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ kiểm tra các cấp.

Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; đồng thời chỉ rõ những hạn chế còn

tồn tại trong hoạt động kiểm tra, giám sát ở một số cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở. Cụ thể hóa chủ trương đó, Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là “nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảng, nhất là cấp cơ sở; khẩn trương xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn và khung năng lực của cán bộ làm công tác kiểm tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới” (Ban Chấp hành Trung ương đảng, 2026). Bên cạnh đó, Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng đã bổ sung, hoàn thiện các quy trình, thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, tạo cơ sở để cập nhật, đổi mới nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

2.2. Thực trạng và những điểm nghẽn cần tháo gỡ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra đảng

a) Những kết quả đạt được trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra của Đảng

Một là, chuẩn hóa và đồng bộ hóa hệ thống tài liệu, giáo trình giảng dạy. Để đặt nền móng vững chắc cho công tác huấn luyện, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nghiên cứu lý luận, đào tạo lớn của Đảng, trọng tâm là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức biên soạn, ban hành hệ thống sách tham khảo, sách chuyên khảo cùng tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ chuẩn hóa. Điểm đột phá mang tính khoa học trong giai đoạn này là cấu trúc nội dung các tài liệu không còn dàn trải, nặng tính lý thuyết mà từng bước được cập nhật theo yêu cầu thực tiễn, bảo

đảm gắn với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và tiêu chuẩn của từng ngạch công chức kiểm tra.

Cụ thể, đối với ngạch *Kiểm tra viên*, nội dung giảng dạy tập trung vào việc trang bị các kỹ năng cơ bản, quy trình tác nghiệp khép kín và phương pháp thu thập, phân loại chứng cứ sơ bộ ban đầu. Ở ngạch *Kiểm tra viên chính*, tài liệu học tập chuyển dịch trọng tâm vào việc nâng cao kỹ năng thẩm tra, xác minh các vụ việc phức tạp, nhạy cảm có tính chất liên ngành, đồng thời rèn luyện kỹ năng tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, tố cáo từ cơ sở. Đối với ngạch *Kiểm tra viên cao cấp*, hệ thống giáo trình hướng tới phát triển tư duy chiến lược, năng lực phân tích chính sách, nhận diện những bất cập trong cơ chế quản lý kinh tế - xã hội nhằm chủ động phòng ngừa sai phạm và nâng cao tư duy quản trị hệ thống kiểm tra trong toàn Đảng.

Sự phân cấp, phân loại này không chỉ giúp chuẩn hóa tri thức cho từng đối tượng học viên mà còn là tiền đề để các cấp ủy, tổ chức đảng tiến hành kiểm tra, sát hạch và đánh giá thực chất cán bộ. Sự đổi mới, hoàn thiện về mặt nội dung và tài liệu giảng dạy nêu trên luôn được vận hành song hành, bổ trợ khăng khít với việc nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy.

Hai là, quy mô đào tạo mở rộng, phương pháp bồi dưỡng có nhiều đổi mới khoa học. Trong nhiệm kỳ Đại hội XIII, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã tham mưu, trực tiếp tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho hơn 3.000 học viên từ cấp huyện và tương đương trở lên (Ủy ban Kiểm tra Trung ương, 2026). Đến quý II năm 2026, Ủy ban Kiểm tra Trung ương tổ chức 03 lớp bồi dưỡng công tác kiểm tra của Đảng dành cho các nhóm đối tượng, bao gồm: (i) Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm

tra các bộ, ngành ở Trung ương mới tham gia lần đầu; (ii) Cấp ủy viên, ủy viên Ủy ban Kiểm tra ở các đảng bộ các bộ, ngành ở Trung ương; (iii) Cấp ủy viên Ủy ban Kiểm tra cấp xã đã có kinh nghiệm. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đào tạo 81 học viên trình độ cử nhân chuyên ngành Công tác kiểm tra của Đảng (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh). Các hệ thống đặc thù như lực lượng Công an nhân dân, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an Trung ương đã phối hợp với Học viện Chính trị Công an nhân dân tổ chức bồi dưỡng cho 1.278 lượt cán bộ, đạt tỷ lệ 96,7% tổng số cán bộ kiểm tra toàn lực lượng (Đảng ủy Công an Trung ương, 2025).

Phương pháp dạy và học đã chuyển dịch từ “thuyết giảng một chiều” sang “lấy người học làm trung tâm”. Mỗi chuyên đề đều lồng ghép các bài tập tình huống thực tế, tổ chức các diễn đàn đối thoại trực tiếp, đưa học viên đi nghiên cứu thực tế tại các địa phương điểm về xử lý sai phạm, từ đó giúp học viên nhanh chóng chuyên hóa lý luận thành năng lực hành động thực tiễn.

Ba là, chuẩn hóa và nâng cao toàn diện chất lượng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên nghiệp vụ. Xác định giảng viên là yếu tố quyết định chất lượng tri thức truyền thụ, cơ cấu đội ngũ đứng lớp được rà soát và kiện toàn chặt chẽ, bảo đảm cả trình độ lý luận chính trị, chuyên môn lẫn bề dày kinh nghiệm thực tiễn công tác. Tùy theo từng ngạch bậc kiểm tra viên, việc mời giảng viên được thực hiện phân định theo tiêu chuẩn chặt chẽ. Đối với các lớp cao cấp, giảng viên trực tiếp lên lớp là các đồng chí thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cán bộ lãnh đạo cấp Bộ, Thứ trưởng, các đồng chí Vụ trưởng phụ trách địa bàn thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cùng các nhà khoa học của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Sự tham gia của đội ngũ giảng viên có nhiều kinh nghiệm thực tiễn góp phần nâng cao chất lượng bài giảng, tạo điều kiện để học viên tiếp cận kịp thời những quan điểm, quy định mới của Đảng, đồng thời trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ở địa phương và cơ sở.

Bốn là, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin làm tiền đề đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác chuyên môn và tập huấn. Nhằm đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa công tác kiểm tra, giám sát trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, ngành Kiểm tra Đảng đã chủ trì nghiệm thu, bàn giao và từng bước đưa vào vận hành đồng bộ hàng loạt hệ thống phần mềm chuyên dụng phục vụ hoạt động nghiệp vụ trên phạm vi toàn quốc. Điển hình là hệ thống quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Hệ thống quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và lập báo cáo thống kê; Hệ thống quản lý thông tin cán bộ, công chức và công tác thi đua, khen thưởng của ngành. Việc triển khai các hệ thống phần mềm đã góp phần hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và xây dựng Đảng.

Cùng với việc xây dựng hạ tầng công nghệ, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã phối hợp với Ủy ban Kiểm tra các cấp tổ chức nhiều lớp tập huấn, hướng dẫn sử dụng các phần mềm nghiệp vụ tại cơ quan Trung ương và nhiều địa phương. Thông qua các hoạt động này, đội ngũ cán bộ kiểm tra từng bước nâng cao khả năng khai thác, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, góp phần đổi mới phương thức quản lý và thực hiện nhiệm vụ trên môi trường số.

Năm là, nghiêm túc thực hiện công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm sau đào tạo, bồi dưỡng. Đây được coi là khâu then chốt nhằm

khép kín quy trình đào tạo, bảo đảm phương châm “học đi đôi với hành”, lý luận gắn liền với thực tiễn. Sau mỗi khóa học hoặc lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và cấp ủy các cấp chủ động triển khai hoạt động lấy ý kiến phản hồi đa chiều từ chính học viên, cấp ủy địa phương cho đến các đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ. Việc đánh giá này được thực hiện định kỳ, nghiêm túc, kết quả đánh giá giúp đo lường chính xác hiệu quả thực tế và sự trưởng thành về bản lĩnh, chuyên môn của cán bộ sau khi trở về vị trí công tác.

Bên cạnh đó, thông qua các hội nghị giao ban, hội nghị chuyên đề và hoạt động tổng kết công tác kiểm tra theo từng khu vực, Ủy ban Kiểm tra Trung ương kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn hoạt động của ngành. Trên cơ sở đó, nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng được bổ sung, cập nhật phù hợp với những yêu cầu mới của công tác kiểm tra, giám sát trong từng giai đoạn.

b) Những hạn chế, bất cập và điểm nghẽn cần tháo gỡ

Dù đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận, song trước yêu cầu ngày càng cao của tình hình mới, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra Đảng vẫn bộc lộ những hạn chế, bất cập nhất định. Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV của Đảng đã thẳng thắn chỉ rõ:

Một là, nội dung chương trình và giáo trình đào tạo, bồi dưỡng ở một số lĩnh vực chưa theo kịp yêu cầu của thực tiễn. Ở một số cơ sở đào tạo, hệ thống tài liệu và chương trình bồi dưỡng vẫn nặng về lý thuyết mà chưa bám sát các phương thức vi phạm mới phát sinh từ thực tiễn. Những bất cập giữa lý luận và thực tiễn sau Đại hội XIV, với các chủ trương lớn về xây dựng Đảng. Việc chậm cập nhật các quy định sửa đổi, bổ sung mang tính bản lề

như Quy định số 21-QĐ/TW năm 2026 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng vào bài giảng đã khiến học viên gặp nhiều lúng túng, thiếu chủ động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở. Cán bộ sau khi học xong chưa được tiếp cận ngay các quy trình, thẩm quyền mới chuẩn hóa, dẫn đến khoảng cách nhất định giữa nội dung đào tạo và thực tiễn áp dụng tại địa phương.

Hai là, điểm nghẽn về năng lực ứng dụng công nghệ số và tư duy phân tích dữ liệu. Phần lớn các khóa tập huấn nghiệp vụ còn dừng ở mức độ căn bản, hướng dẫn sử dụng các phần mềm quản lý hành chính đơn thuần như nhập liệu, lưu trữ và luân chuyển văn bản, trong khi các chương trình đào tạo chuyên sâu về kỹ năng khai thác dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo hay phương pháp giám sát thông minh dựa trên dữ liệu số vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Hệ quả là khi xử lý các vụ việc sai phạm phức tạp trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, chứng khoán hay ngân hàng có yếu tố công nghệ cao, nhiều cán bộ kiểm tra vẫn còn lúng túng, bị động, chưa thể chủ động phát hiện dấu vết vi phạm ẩn giấu trên môi trường điện tử.

Ba là, bất cập về mô hình tổ chức bộ máy và nhân sự sau khi sắp xếp, sáp nhập. Từ khi mô hình chính quyền địa phương hai cấp chính thức vận hành, cấu trúc các tổ chức đảng, chi bộ và cơ quan tham mưu có sự thay đổi căn bản, khiến nhu cầu đào tạo bồi dưỡng tăng vọt, đơn cử như ngành Công an nhân dân nhu cầu lên tới hơn mười nghìn cán bộ. Trong khi đó, nhiều cán bộ mới được bầu hoặc điều động sang làm công tác kiểm tra chưa được đào tạo bài bản về chuyên môn, nghiệp vụ. Điều này dẫn đến tình trạng chất lượng kiểm tra ở cấp cơ sở, cấp xã còn thấp; thậm chí có nơi còn xuất hiện tâm lý nể nang, ngại va chạm, không

kịp thời phát hiện và ngăn chặn sai phạm từ sớm, từ xa.

Bốn là, cơ chế phối hợp liên ngành chưa được đưa vào chương trình huấn luyện một cách thực chất. Các nội dung bồi dưỡng hiện tại chưa thiết kế sâu các bài tập tình huống về kỹ năng phối hợp tác nghiệp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan tổ tụng như Công an, Viện kiểm sát, Tòa án. Sự thiếu hụt này dẫn tới việc cán bộ lúng túng trong quy trình thu thập, chia sẻ, công nhận chứng cứ, gây ra sự chông chéo hoặc bỏ sót vi phạm trong thực tế. Đồng thời, nó làm giảm hiệu lực xử lý đồng bộ giữa kỷ luật Đảng với kỷ luật hành chính và chế tài pháp luật, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2.3. Giải pháp đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra đảng đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV và Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra Đảng cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, đổi mới căn bản nội dung, chương trình đào tạo theo hướng chuyên sâu, cập nhật, bám sát thực tế. Các cơ quan chức năng cần khẩn trương rà soát, cấu trúc lại toàn bộ hệ thống bài giảng, loại bỏ triệt để phương pháp truyền đạt một chiều để chuyển mạnh sang mô hình phân tích, xử lý tình huống thực tế. Nội dung huấn luyện phải cập nhật các quy trình, thẩm quyền mới được chuẩn hóa theo Quy định số 21-QĐ/TW, tập trung vào ba nhóm chuyên đề có tính thời sự, bao gồm: kiểm tra tài chính, quản lý tài sản công; giám sát tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; và xác minh

tài sản, thu nhập. Thời lượng chương trình cần phân bổ lại một cách khoa học theo hướng tăng cường thực hành tác nghiệp, sử dụng chính các hồ sơ vụ việc phức tạp đã được xử lý làm tư liệu nghiên cứu trực quan. Qua đó, giúp học viên nâng cao tư duy, nhận diện rõ bản chất của các kẽ hở cơ chế để chủ động phòng ngừa sai phạm. Giải pháp này bám sát định hướng của Văn kiện Đại hội XIV khi yêu cầu phải: “Duy trì nền nếp và nâng cao chất lượng bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới” (ĐCSVN, 2026, tr.131).

Hai là, đẩy mạnh mở mã ngành đào tạo chính quy kết hợp chuẩn hóa tiêu chuẩn chức danh để tạo nguồn cán bộ bút phá, bền vững cho toàn ngành. Nhằm giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu hụt trường lớp bài bản và ngăn chặn hiện tượng bố trí cán bộ chưa có nghiệp vụ làm công tác kiểm tra, Ủy ban Kiểm tra Trung ương cần chủ động phối hợp với các cơ quan giáo dục quốc gia để xây dựng đề án, cấp phép mở mã ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ Kiểm tra Đảng ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Đối với khối lực lượng vũ trang, Học viện Chính trị Công an nhân dân cần chủ động căn cứ các quy định hiện hành để hoàn thiện đề án mở chuyên ngành Kiểm tra đảng thuộc ngành Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước. Song song đó, cấp ủy các cấp cần ban hành bộ Tiêu chí khung năng lực cán bộ kiểm tra theo từng vị trí việc làm, quy định kết quả sát hạch sau đào tạo là điều kiện bắt buộc để xem xét nâng ngạch hoặc quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo. Điều này đúng với tinh thần của Văn kiện Đại hội XIV: “không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực, uy tín” (ĐCSVN, 2026, tr.27).

Ba là, thực hiện chuyển đổi số toàn diện công tác huấn luyện, tạo bước chuyển mạnh

mẽ sang phương thức giám sát, kiểm tra dựa trên dữ liệu. Đây là giải pháp cốt lõi nhằm tháo gỡ điểm nghẽn về năng lực công nghệ và tư duy số của đội ngũ cán bộ trước các sai phạm tinh vi trên môi trường điện tử. Cần tập trung xây dựng kho học liệu mở ngành kiểm tra bao gồm thư viện số và ngân hàng tình huống mô phỏng để cán bộ ở mọi vùng miền, nhất là cấp cơ sở, có thể chủ động tự học. Nội dung đào tạo phải chú trọng huấn luyện kỹ năng phân tích dữ liệu lớn và ứng dụng các phần mềm thông minh để chủ động quét, phát hiện từ sớm các dòng tiền bất thường hoặc dấu hiệu suy thoái. Phương pháp giảng dạy cần đổi mới linh hoạt, kết hợp chặt chẽ giữa học lý thuyết trực tuyến và thực hành trực tiếp tập trung. Căn cứ chính trị cho việc đẩy mạnh công nghệ này đã được khẳng định rõ tại Văn kiện Đại hội XIV: “Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu, đáp ứng yêu cầu “kiểm tra, giám sát trên dữ liệu”” (ĐCSVN, 2026, tr.140).

Bốn là, hoàn thiện cơ chế tập huấn liên khối nhằm tăng cường sức mạnh phối hợp lực lượng và tránh tình trạng chồng chéo trong tác nghiệp. Để khắc phục triệt để những hạn chế trong kỹ năng phối hợp liên ngành vốn làm giảm hiệu quả xử lý sai phạm thời gian qua, Ủy ban Kiểm tra Trung ương cần phối hợp với các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan bảo vệ pháp luật để thiết kế các khóa bồi dưỡng chung. Nội dung tập huấn cần tập trung chuẩn hóa phương pháp thu thập, chia sẻ và công nhận chứng cứ, tài liệu lẫn nhau; đồng thời rèn luyện kỹ năng giải quyết các vụ việc phức tạp nằm ở ranh giới giữa sai phạm hành chính và tội phạm hình sự. Bên cạnh đó, cần chú trọng cơ chế luân chuyển cán bộ kiểm tra Đảng sang làm công tác thanh tra, điều tra vụ

án trong một thời hạn nhất định để tích lũy tư duy toàn diện. Giải pháp này bám sát yêu cầu phối hợp đã được chỉ rõ tại Quy định số 21-QĐ/TW: “Công tác kiểm tra, giám sát phải kịp thời phát hiện nhân tố mới tích cực để phát huy, phải bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung” (Ban Chấp hành Trung ương, 2026, tr.2).

Năm là, ưu tiên dồn lực lượng và nguồn lực cho khối kiểm tra cấp cơ sở nhằm kiện toàn năng lực bộ máy sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. Trước áp lực của việc tổ chức lại bộ máy theo mô hình mới, Ủy ban Kiểm tra cấp tỉnh phải nhanh chóng triển khai các chiến dịch tập huấn, nâng cao năng lực thực chiến cho đội ngũ cán bộ cấp xã. Biện pháp trọng tâm là thành lập các Tổ cơ động hỗ trợ nghiệp vụ để trực tiếp xuống địa bàn theo phương thức “cầm tay chỉ việc”, hướng dẫn cán bộ cơ sở từ khâu lập hồ sơ đến quy trình thẩm tra, xác minh. Cấp ủy các cấp cần ưu tiên phân bổ ngân sách, trang bị đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin cho Ủy ban Kiểm tra cấp xã, phường; đồng thời thiết kế các chương trình tập huấn ngắn ngày, cô đọng, dễ nhớ để cán bộ kiêm nhiệm dễ áp dụng, góp phần xóa bỏ tâm lý nể nang, né tránh ngay từ nền móng. Giải pháp này thực hiện đúng căn cứ chính trị trong Văn kiện Đại hội XIV: “chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở gần dân, vì dân, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ” (ĐCSVN, 2026, tr.21).

Sáu là, duy trì nghiêm chế độ sát hạch, đánh giá thực chất kết quả sau đào tạo nhằm kiên quyết loại bỏ căn bệnh hình thức, phong trào. Để bảo đảm công tác đào tạo gắn liền với hiệu quả sử dụng cán bộ, các cơ quan Ủy ban Kiểm tra phải thiết lập quy trình kiểm tra chất lượng đầu ra một cách nghiêm ngặt. Sau

từ sáu tháng đến một năm kể từ khi cán bộ hoàn thành khóa học trở về đơn vị, cơ quan chủ quản cần tiến hành khảo sát, đánh giá năng lực thực hiện việc khó, việc phức tạp của cán bộ. Ngành kiểm tra sẽ tổ chức định kỳ các hội nghị sơ kết chuyên sâu để thẳng thắn chỉ ra và hủy bỏ các lớp học không hiệu quả; đồng thời, điều chỉnh nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo, bảo đảm công tác đào tạo, bồi dưỡng luôn gắn với yêu cầu thực tiễn của ngành Kiểm tra trong từng giai đoạn. Giải pháp này hoàn toàn bám sát tư tưởng chỉ đạo hành động thực chất của Văn kiện Đại hội XIV: “Kiên quyết khắc phục những yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện” (ĐCSVN, 2026, tr.130).

3. Kết luận

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra của Đảng trong giai đoạn bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc không đơn thuần là một hoạt động chuyên môn thường niên, mà là nhiệm vụ chiến lược, then chốt của then chốt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ Đại hội XIII đã khẳng định tầm nhìn đúng đắn của Đảng, đồng thời những điểm nghẽn bộc lộ trước thềm Đại hội XIV chính là những cơ sở để chúng ta quyết tâm đổi mới.

Trên cơ sở phân tích thực trạng và yêu cầu mới đặt ra, bài viết đề xuất các giải pháp nhằm đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra của Đảng: từ việc chuyên đề hóa tài liệu giảng dạy, mở mã ngành đào tạo chính quy tại các học viện lớn, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số với phương thức “giám sát trên dữ liệu”, cho đến việc nâng cao năng lực cho đội ngũ kiểm tra cấp cơ sở đáp ứng mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần xây

dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, phục vụ nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn phát triển mới của đất nước. Đây chính là tấm lá chắn vững chắc bảo vệ nền tảng tư tưởng, giữ vững kỷ cương, phép nước, củng cố niềm tin tuyệt đối của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, đưa đất nước vững vàng vươn mình trong kỷ nguyên mới □

Ngày nhận: 05/7/2026;

Ngày bình duyệt: 06/9/2026;

Ngày quyết định đăng: 20/9/2026.

Email tác giả: anhngocxdd@gmail.com

Tài liệu tham khảo:

Ban Chấp hành Trung ương (2026). *Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.*

Ban Chấp hành Trung ương (2026). *Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.*

Đảng ủy Công an Trung ương (2025). *Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng bộ Công an Trung ương nhiệm kỳ 2020 - 2025.*

ĐCSVN (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I).* Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập (Tập 5).* Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: Khai giảng 02 lớp đào tạo trình độ cử nhân chuyên ngành Công tác kiểm tra của Đảng ngày 05/1/2026.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương (2026). *Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.*